

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2618** /UBND-KT

Bình Định, ngày **28** tháng 6 năm 2016

V/v báo cáo tình hình thực hiện
Tái cơ cấu ngành nông nghiệp
của tỉnh Bình Định

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT

Thực hiện Văn bản số 4776/BNN-KH ngày 10/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc đề nghị tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp (có văn bản photo đính kèm), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp tình hình thực hiện Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Bình Định theo nội dung yêu cầu tại Văn bản nêu trên, trình UBND tỉnh trước ngày 10/7/2016 để báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Trần Châu;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10 (6b) 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **4776** /BNN-KH
Vv đề nghị tổ chức sơ kết 3 năm
thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp

Hà Nội, ngày **10** tháng **6** năm **2016**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố... **Bình Định**

Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013, đến nay đã thực hiện được 3 năm.

Để chuẩn bị cho Hội nghị sơ kết toàn quốc 3 năm thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp (dự kiến tổ chức vào đầu tháng 8/2016), nhằm thúc đẩy thực hiện Đề án hiệu quả hơn trên thực tiễn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/TP quan tâm chỉ đạo:

- Tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp trên địa bàn.
- Gửi Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp tại địa phương về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, phục vụ Hội nghị sơ kết toàn quốc. Đề nghị gửi Báo cáo trước ngày 10/7/2016 bằng văn bản và qua email: vptccnn.tw@gmail.com; đề cương báo cáo tham khảo tại phụ lục đính kèm theo văn bản này.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng cảm ơn sự phối hợp và quan tâm chỉ đạo của Đồng chí Chủ tịch./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở NN&PTNT các tỉnh/TP; ✓
- Lưu VT, KH, TCC (150).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Xuân Cường



DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG
Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Tái cơ cấu nông nghiệp
(Kèm theo công văn số 4776/BNN-KH ngày 10 tháng 6 năm 2016
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Các Quyết định của địa phương đã ban hành về:

- Phê duyệt Đề án, kế hoạch hành động tái cơ cấu nông nghiệp.
- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp (cấp tỉnh).
- Các cơ chế, chính sách của địa phương đã ban hành để hỗ trợ thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp trên địa bàn.

2. Nhận thức về tái cơ cấu nông nghiệp; Công tác thông tin, tuyên truyền về đề án, kế hoạch hành động tái cơ cấu nông nghiệp.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Các địa phương căn cứ mục tiêu, định hướng và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp Tái cơ cấu nông nghiệp đã được phê duyệt tại Quyết định 899/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt các Đề án Tái cơ cấu các lĩnh vực cụ thể, chuẩn bị báo cáo với các nội dung chính sau:

1. Về đề án, quy hoạch

Kết quả rà soát, điều chỉnh đề án, quy hoạch sản xuất theo định hướng tái cơ cấu, trên cơ sở phát huy lợi thế địa phương và nhu cầu thị trường, cụ thể:

- Các đề án, quy hoạch được phê duyệt: Quy hoạch tổng thể; quy hoạch phát triển trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, thủy lợi; quy hoạch cơ sở giết mổ động vật tập trung...; xác định các đối tượng sản phẩm chủ lực.
- Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch.

2. Tái cơ cấu trong các lĩnh vực

Căn cứ vào quan điểm, định hướng, mục tiêu, các chỉ số trong Đề án, kế hoạch hành động tái cơ cấu của Tỉnh đã phê duyệt để đánh giá kết quả các hoạt động đã triển khai, thực hiện (có số liệu so sánh với trước khi tái cơ cấu-2013):

a) Lĩnh vực trồng trọt:

Quá trình thực hiện: Đổi mới và cải tạo giống cây trồng; ứng dụng khoa học kỹ thuật để thâm canh, tăng năng suất; thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất.

- Kết quả phát triển trồng trọt; so sánh với kết quả trước khi thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp.

- Những kết quả cụ thể như: Thực hiện chính sách chuyển đổi cơ cấu cây trồng; kết quả thực hiện mô hình cánh đồng mẫu lớn; kết quả các hoạt động chế

biến, bảo quản, áp dụng cơ giới hóa, giảm tổn thất trong sản xuất, thu hoạch và sau thu hoạch...

- Các kết quả khác: Thu nhập/ha trồng trọt, thu nhập tăng thêm...

b) Lĩnh vực Chăn nuôi:

Quá trình thực hiện: cải tạo đàn giống; cải tiến quy trình nuôi và chăm sóc; hiệu quả sử dụng thức ăn chăn nuôi; công tác giám sát và phòng trừ dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm...

- Kết quả phát triển chăn nuôi; so sánh với kết quả trước khi thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp (2013).

- Những kết quả cụ thể như: Tái cơ cấu chăn nuôi theo vùng chăn nuôi; tái cơ cấu đàn vật nuôi; tái cơ cấu phương thức sản xuất chăn nuôi và đổi mới hệ thống giết mổ (chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi trang trại); tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng...

- Các kết quả khác.

c) Lĩnh vực Lâm nghiệp

- Kết quả phát triển lâm nghiệp; so sánh với kết quả trước khi thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp (2013).

- Những kết quả cụ thể: Nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng sản xuất; nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm gỗ qua chế biến; phát triển thị trường gỗ và sản phẩm gỗ; phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp; triển khai các dự án quy hoạch chuyển đổi loài cây trồng rừng phục vụ tái cơ cấu ngành và phát triển dịch vụ môi trường rừng...

- Các kết quả khác.

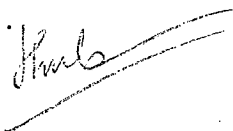
d) Lĩnh vực Thủy sản

- Kết quả phát triển thủy sản; so sánh với kết quả trước khi có đề án, kế hoạch hành động tái cơ cấu của địa phương.

- Những kết quả cụ thể: Chuyển dịch cơ cấu giữa khai thác với nuôi trồng và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; đẩy mạnh khai thác xa bờ gắn với bảo vệ an ninh quốc phòng vùng biển; giảm tổn thất sau thu hoạch, đa dạng hóa đối tượng nuôi; tỷ trọng sản phẩm chủ lực, sản phẩm chế biến giá trị gia tăng cao; tổ chức lại hệ thống dịch vụ hậu cần nghề cá, xây dựng và phát triển các mô hình liên kết, liên doanh, gắn kết sản xuất, bảo quản đến chế biến và tiêu thụ...

- Báo cáo tổng hợp thực hiện các chính sách: Quyết định 48/2010/QĐ-TTg, Quyết định 62/2013/QĐ-TTg, 68/2013/QĐ-TTg, Nghị định 67/2014/NĐ-CP, Nghị định số 89/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 67...

- Các kết quả khác: Thu nhập bình quân/ha mặt nước nuôi trồng thủy sản...



e) Công nghiệp chế biến, cơ giới hóa, bảo quản sau thu hoạch và phát triển thị trường

- Kết quả phát triển chế biến, bảo quản, cơ giới hóa, thị trường; so sánh với kết quả trước khi có đề án, kế hoạch hành động tái cơ cấu của địa phương.

- Kết quả cụ thể: Tăng cường chế biến sâu, chế biến tinh để nâng GTGT của sản phẩm; đồng thời nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm; các biện pháp và kết quả giảm tổn thất trong nông nghiệp trên các mặt hàng chính; nâng cao hiệu quả sử dụng phế phụ phẩm và phát triển công nghiệp hỗ trợ; đổi mới thiết bị và công nghệ chế biến; phát triển thị trường tiêu thụ nông sản...; số doanh nghiệp sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản trên địa bàn.

- Các kết quả khác.

g) Công tác thủy lợi; phát triển hạ tầng

- Kết quả phát triển thủy lợi; so sánh với kết quả trước khi có đề án, kế hoạch hành động tái cơ cấu của địa phương.

- Kết quả cụ thể: Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác hệ thống công trình thủy lợi; phát triển tưới cho cây trồng cạn (diện tích, công nghệ tưới...); phát triển thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản; nâng cao mức bảo đảm an toàn hồ chứa; nâng cao năng lực phòng chống thiên tai...

- Kết quả phát triển hạ tầng khác.

3. Tái cơ cấu gắn với xây dựng nông thôn mới

Tác động của tái cơ cấu đối với Chương trình xây dựng nông thôn mới: Kết quả chính (số liệu) các xã, huyện thực hiện các tiêu chí về nông thôn mới, so sánh với thời gian trước khi thực hiện tái cơ cấu (2013); thu nhập bình quân/năm của người dân nông thôn ở địa phương.

4. Về kết quả thực hiện các giải pháp

a) Đổi mới cơ chế, chính sách

- Đánh giá tổng hợp thực hiện các chính sách TW đã ban hành.

- Những điều chỉnh hoặc xây dựng dựng mới về cơ chế, chính sách được Tỉnh ban hành trong quá trình thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp;

- Đánh giá cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể trước và sau khi có đề án tái cơ cấu (về quản lý sử dụng đầu tư công; huy động vốn xã hội; phát triển các ngành hàng chủ lực; các chính sách khác...)

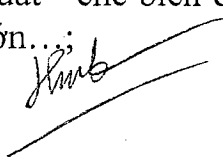
- Các kết quả khác.

b) Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ

Tập trung đánh giá kết quả thực hiện đối với các nội dung sau:

- Sắp xếp, đổi mới các nông, lâm trường quốc doanh.

- Về phát triển các HTX, các hình thức hợp tác liên kết: liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất - chế biến đến tiêu thụ sản phẩm; mô hình hợp tác liên kết sản xuất quy mô lớn...



- Về thu hút đầu tư tư nhân, phát triển doanh nghiệp.
- Các kết quả khác.

c) Điều chỉnh cơ cấu, nâng cao hiệu quả đầu tư công

Đánh giá tình hình thực hiện, cơ cấu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công phân bổ cho ngành nông nghiệp ở địa phương để phục vụ tái cơ cấu.

d) Công tác nghiên cứu khoa học và khuyến nông

- Kết quả các hoạt động nghiên cứu chuyển giao và ứng dụng khoa học, công nghệ, nhất là công tác giống, các gói kỹ thuật, chế biến và bảo quản,...
- Đánh giá kết quả công tác hỗ trợ nông dân kết nối, tiếp cận với các dịch vụ nghiên cứu, chuyển giao và áp dụng tiến bộ kỹ thuật.
- Sự tham gia của doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật.
- Các mô hình trình diễn giới thiệu chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật.
- Các kết quả khác

e) Tăng cường công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm

g) Đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Đào tạo của địa phương cho nguồn nhân lực ngành nông nghiệp; trong đó kết quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn (kết quả 2013-nay, so sánh với trước thời gian tái cơ cấu).

h) Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý, nâng cao năng lực cho ngành

Kết quả thực hiện các Quyết định, Thông tư... liên quan đến kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực cho ngành.

i) Các kết quả khác

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

a) Ưu điểm

b) Hạn chế

c) Nguyên nhân

IV. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP TRONG THỜI GIAN TỚI

Đề xuất những giải pháp dài hạn, ngắn hạn có tính đặc thù của địa phương

IV. ĐỀ NGHỊ

- Đề xuất những nội dung cần được TW giải quyết hoặc hỗ trợ trong quá trình thực hiện, như: Tổng hợp, phân tích những điểm thiếu đồng bộ của các chính sách, văn bản pháp luật cấp trung ương (trong và ngoài ngành nông nghiệp), gây khó khăn trong quá trình thực hiện tái cơ cấu của Tỉnh; tập trung theo các nhóm chính sách về đất đai, tín dụng, thuế, thương mại các các chính sách hỗ trợ.

- Những đề nghị khác./.

* Nếu cần thêm thông tin, đề nghị liên hệ ĐT 04.38234277 - VP thường trực Tái cơ cấu Nông nghiệp.

